

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI

Thời gian 8h00 ngày 26 tháng 4 năm 2022

Địa điểm: Phòng họp số 2, tầng 5, phòng 503, Nhà 130 Lê Duẩn, TP Hà Nội

- | | |
|-------------|---|
| 8h00 - 8h30 | <ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp đại biểu và cổ đông.- Kiểm tra tư cách cổ đông. |
| 8h30 - 9h00 | <ul style="list-style-type: none">- Chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu Đại biểu.- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.- Hướng dẫn nguyên tắc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội (<i>Hướng dẫn thông qua bằng Thẻ biểu quyết</i>).- Bầu đoàn Chủ tọa (<i>Thông qua số lượng, Danh sách bằng Thẻ biểu quyết</i>).- Chủ tọa cử Ban thư ký và bầu Ban kiểm phiếu (<i>Thông qua số lượng, Danh sách Ban kiểm phiếu bằng Thẻ biểu quyết</i>).- Chủ tọa công bố chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức của Đại hội (<i>Thông qua chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội bằng Thẻ biểu quyết</i>). |
| 9h00 -9h45 | <p>Trình bày các Báo cáo, tờ trình:</p> <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo tình hình hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị và từng thành viên HĐQT.- Báo cáo của Ban Kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc Công ty; tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát.- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và phương án phân chia lợi nhuận năm 2021.- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.- Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh, các dự án năm 2022, kế hoạch cổ tức năm 2022.- Tờ trình hợp nhất 02 Công ty Vận tải đường sắt Hà Nội và Vận tải đường sắt Sài Gòn.- Tờ trình về phương án và mức trả thù lao, lương, thưởng cho HĐQT, BKS năm 2022. |
-

-
- 9h45 - 10h45 - Thảo luận và biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình đã trình bày tại Đại hội, bằng Phiếu biểu quyết.
-
- 10h45 - 11h00 - Giải lao và tiệc trà
- Kiểm Phiếu biểu quyết
-
- 11h00 - 11h10 - Công bố kết quả kiểm Phiếu biểu quyết
-
- 11h10 - 11h25 - Ban Thư ký đọc Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội
(thông qua Biên bản Đại hội bằng thẻ biểu quyết)
(thông qua Nghị quyết Đại hội bằng Thẻ biểu quyết)
-
- 11h25 - 11h30 - Chào cờ và Bế mạc Đại hội.
-
-

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2022

NGUYÊN TẮC VÀ THẺ LỆ BIỂU QUYẾT
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Việc biểu quyết, kiểm phiếu thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Nghị quyết và các nội dung họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội (sau đây gọi tắt là Công ty) theo quy tắc và thẻ lệ sau đây:

1. Biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết khi Đoàn Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Nguyên tắc và thẻ lệ biểu quyết;
- Bầu Đoàn Chủ tọa, Ban Kiểm phiếu;
- Chương trình Đại hội;
- Quy chế tổ chức Đại hội;
- Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
- Thông qua các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội trong trường hợp không dùng Phiếu Biểu quyết (nếu có).

2. Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết khi Đoàn chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2021.
- Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc và tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và các kiểm soát viên.
- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và Phương án phân chia lợi nhuận năm 2021.
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh, các dự án năm 2022, kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2022.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.
- Mức thù lao, lương, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát 2022.

3. Thẻ/Phiếu biểu quyết là Thẻ/Phiếu in sẵn, theo mẫu của Công ty và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội, được phát cho cổ đông khi tham dự Đại hội.

4. Để thuận lợi và nhanh chóng trong công tác kiểm phiếu, Đại hội sử

dùng tờ Thẻ/Phiếu biểu quyết được in sẵn trong đó có các thông tin: mã đại biểu tham dự, số phiếu biểu quyết (01 cổ phần sở hữu/đại diện tương ứng 01 phiếu biểu quyết). Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được ủy quyền được phát 01 (một) Phiếu biểu quyết và 01 (một) Thẻ biểu quyết. Việc thu và kiểm Thẻ/ Phiếu biểu quyết do Ban Kiểm phiếu thực hiện.

5. Kết quả biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến là tổng số cổ phần sở hữu được tổng cộng từ các tờ Thẻ/ Phiếu biểu quyết tương ứng.

6. Quy định về Thẻ/ Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

Các Thẻ/Phiếu biểu quyết có một trong những yếu tố sau đây là Thẻ/Phiếu không hợp lệ:

- Không do Ban Tổ chức phát hành theo mẫu quy định;
- Rách, không còn nguyên vẹn hoặc không còn đủ các thông tin phục vụ cho việc kiểm phiếu;
- Để trống không ghi ý kiến hoặc lựa chọn đồng thời hai phương án trở lên.

Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT
HÀ NỘI
CHỦ TỊCH
Đỗ Văn Hoan

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội (sau đây gọi tắt là Công ty).

2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các Điều, khoản tại Quy chế này.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông

1. Điều kiện tham dự

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần.

2. Quyền của các cổ đông hợp lệ đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a) Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;

b) Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông;

c) Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông;

d) Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nhận một Thẻ biểu quyết, một Phiếu biểu quyết (ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình). Giá trị biểu quyết của Thẻ/Phiếu biểu quyết mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc

đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội;

đ) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết;

e) Các cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận bằng cách giơ tay phát biểu hoặc ghi câu hỏi ra giấy;

f) Cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến sau khi cuộc họp đã được khai mạc có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

a) Tham gia hoặc ủy quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty và thực hiện quyền biểu quyết;

b) Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;

c) Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải mang theo Thư mời họp, CMND/ Thẻ căn cước công dân/ Hộ chiếu/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương. Giấy ủy quyền, Thư mời họp của cổ đông ủy quyền (nếu là người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) để xuất trình cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông khi đăng ký tham dự và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội theo quy định.

d) Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Công ty đề cử. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội, nhận giấy tờ cổ đông đến họp; Phát các tài liệu, Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký

1. Ban tổ chức Đại hội đề cử Đoàn chủ tọa để Đại hội thông qua. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty làm chủ tọa Đại hội, trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa Đại hội.

2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao.

3. Chủ tọa Đại hội tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác cho Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

a) Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;

b) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ

5. Ban thư ký :

Ban thư ký do Chủ tọa Đại hội cử thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

Chủ tọa Đại hội sẽ đề cử các thành viên Ban kiểm phiếu gồm ba (03) người và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và đại diện cổ đông; Tổ chức kiểm phiếu; Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội. Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả đó.

Chương III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.

Điều 8. Cách thức tiến hành Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung do Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trình bày.

2. Đại hội đồng cổ đông sẽ được tổ chức một buổi (chính thức)

a) Biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Nguyên tắc và thể lệ biểu quyết.
- Bầu Đoàn Chủ tọa, Ban Kiểm phiếu.
- Chương trình Đại hội.
- Quy chế tổ chức Đại hội.
- Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

- Thông qua các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội trong trường hợp không dùng Phiếu Biểu quyết (nếu có).

b) Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Báo cáo tình hình hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

- Báo cáo của Ban Kiểm soát về: kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc Công ty; tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát.

- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và Phương án phân chia lợi nhuận năm 2021.

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh, các dự án năm 2022, kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2022.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

- Mức thù lao, lương, thưởng cho HĐQT, BKS 2022.

Chương IV

KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 9. Thông qua quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Các Quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; tổ chức lại, giải thể Công ty, thanh lý Công ty; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; thay đổi ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh; dự án đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty được thông qua khi có từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

2. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông đối với các vấn đề khác được thông qua khi có từ trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 10. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào biên bản Đại hội. Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Việc gửi Biên bản Đại hội đồng cổ đông có thể thay thế bằng việc đăng tải lên Website của Công ty.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 5 Chương 11 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Hoan

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT HÀ NỘI
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần vận tải Đường sắt Hà Nội (HARACO) báo cáo tới Quý cổ đông kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021 và đề xuất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Phần I. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

I. Đặc điểm tình hình:

Năm 2021, là năm thứ hai đại dịch Covid-19 lan rộng, kéo dài gây nhiều ảnh hưởng xấu đối với hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty - nhu cầu di chuyển của hành khách giảm sút lớn, để thực hiện lệnh giãn cách xã hội phòng chống dịch của Chính phủ có thời điểm Công ty không tổ chức vận tải hành khách. Bên cạnh đó, vào nửa cuối năm, nhu cầu vận tải hàng hóa bằng đường sắt có xu thế tăng.

Trong bối cảnh đó Hội đồng quản trị (HĐQT) đã bám sát tinh thần Nghị quyết của Đại hội cổ đông, triển khai nhiều giải pháp linh hoạt để thúc đẩy kinh doanh vận tải hàng hóa, đồng thời thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm chi.

II. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

1. Biểu tổng hợp các chỉ tiêu kinh doanh thực hiện năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ
01	Tổng tài sản - Tại 31/12/2021	Triệu đồng		1.479.193,447	
02	Vốn đầu tư của CSH - Tại 31/12/2021	Triệu đồng	800.589,700	800.589,700	100%
03	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.646.043	1.578.172	95,88%
04	Tổng chi phí	Triệu đồng	1.838.686	1.699.833	92,45%
05	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	- 192.825	- 121.661	
06	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	- 192.825	- 121.661	
07	Tỷ lệ trả cổ tức	%	-	-	-

08	Tổng số lao động bình quân	Người	3.398	2.742.2	80,7%
09	Lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng Người/tháng	7.047	7,503	106,5%

2. Biểu tổng hợp các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh vận tải thực hiện năm 2021

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021 (ĐHCĐ)	Thực hiện năm 2021	So sánh	
						TH/KH	TH/CK
1	Tấn xếp HH	Tấn	3.646.422	3.440.000	3.933.095	114,3%	107,9%
2	Tấn.Km HH	1.000T.Km	2.167.473	1.867.900	2.333.154	124,9%	107,6%
3	HK lên tàu	HK	2.080.163	1.553.200	702.974	45,3%	33,8%
4	HK.Km	1.000HK.Km	720.922	536.600	237.930	44,3%	33,0%
5	Tấn xếp HL	Tấn	25.416	11.150	11.059	99,2%	43,5%
6	Tấn.Km HL	1.000T.Km	25.086	10.190	9.283	91,1%	37,0%
7	Tấn.Km TĐ	1.000T.Km	2.913.481	2.414.690	2.580.367	106,9%	88,6%
8	Tổng D.Thu	1.000đ	1.636.029.848	1.381.000.700	1.280.561.940	92,7%	78,3%
8.1	D.Thu theo tàu hàng	1.000đ	950.245.951	871.700.000	1.039.022.688	119,2%	109,3%
8.2	D.Thu theo tàu khách	1.000đ	685.783.897	508.300.700	241.539.252	47,5%	35,2%
8.2.1	D.Thu HH theo tàu khách	1.000đ	31.447.397	30.700.000	17.355.569	56,5%	55,2%
8.2.2	D.Thu HK	1.000đ	625.125.466	465.463.500	211.624.101	45,5%	33,9%
8.2.3	D.Thu HL	1.000đ	29.211.034	12.137.200	12.559.582	103,5%	43,0%
8.3	Thu khác	1.000đ		1.000.000			
8.4	Suất thu bq HH	Đ/T.Km	438	467	445	95,4%	101,6%
8.5	Suất thu bq HK	Đ/HK.Km	867	867	889	102,5%	102,6%

III. Các giải pháp chỉ đạo, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của HĐQT Công ty

1. Công tác sản xuất kinh doanh vận tải:

a) Về vận tải hành khách:

Do dịch bệnh Covid-19, nhu cầu hành khách đi tàu tiếp tục giảm. Tổng số chuyến tàu thực hiện là 2.187 chuyến, giảm 3.620 chuyến so với năm 2020 (tàu Thống nhất 746 chuyến, giảm 1.016 chuyến; tàu khu đoạn 1.441 chuyến, giảm 2.604 chuyến). Để duy trì sản xuất, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động, Công ty đã triển khai thực hiện một số giải pháp:

- Chú trọng thực hiện tốt các giải pháp phòng chống dịch Covid-19, đảm bảo an toàn cho hành khách đi tàu. Đưa ra các sản phẩm mới phù hợp với tình

hình, như bán vé nguyên khoang, nguyên toa.

- Ngay sau khi hết áp dụng giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 của Chính phủ, Công ty đã đẩy mạnh truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, Website, Fanpage để thông tin rộng rãi về: kế hoạch chạy tàu, công tác đảm bảo an toàn phòng chống dịch, các sản phẩm mới, các chính sách khuyến mãi.

- HĐQT đã chỉ đạo thực hiện các phương án tổ chức chạy tàu khách phù hợp tình hình dịch bệnh Covid-19 như tạm ngừng chạy tàu, chạy chung ram tàu với Công ty CP VTĐS Sài Gòn, lựa chọn những cung chặng ngắn có nhu cầu vận chuyển hành khách cao sau thời gian hết giãn cách xã hội... Chủ động tham mưu, đề xuất với Tổng công ty ĐSVN, với Bộ GTVT các phương án tổ chức vận tải hành khách phù hợp với tình hình – đặc biệt là thời điểm ngay sau khi hết áp dụng giãn cách xã hội; đã tổ chức chạy những cung chặng ngắn có nhu cầu vận chuyển hành khách; chạy chung ram tàu với Công ty CP VTĐS Sài Gòn ...

- Đẩy mạnh vận chuyển hàng lý, hàng hóa nối theo tàu khách, vận chuyển hàng chuyển phát nhanh từ nhà đến nhà. Tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch bệnh nên doanh thu vận chuyển qua hệ thống Harapost của Công ty năm 2021 chỉ đạt 14,3 tỷ đồng bằng 54,4% cùng kỳ 2020.

b) Về vận tải hàng hóa:

Trong năm 2021, SXKD vận tải hàng hóa cũng gặp nhiều khó khăn do dịch Covid gây ra, tuy vậy trong những tháng cuối năm nhu cầu vận tải hàng hóa bằng đường sắt tăng, toàn Công ty đã khắc phục những khó khăn thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, như:

- Tiếp tục quan tâm khai thác các luồng hàng lớn, ổn định như: Apatit, tàu LVQT, tàu chuyên tuyến, Than, Phân bón...; khai thác luồng hàng nội ngành phục vụ thi công gói 7.000 tỷ. Đồng thời khai thác thêm các luồng hàng mới như: Sữa xếp từ Vinh, Cầu Giát đi phía nam; Quặng sắt từ Vinh đi Lào Cai xuất đi Trung Quốc; Phụ gia xây dựng từ Phủ Lý đi Kim Liên; Thạch Cao từ Đồng Hới đi Bỉm Sơn; Container hoa quả từ Yên Viên đi Bằng Tường – Trung Quốc...

- Tập trung tổ chức chạy các đoàn tàu hàng chuyên tuyến. Công ty đã tổ chức chạy các đôi tàu chuyên tuyến Bắc – Nam trên chặng: Giáp Bát – Sóng Thần, Yên Viên/Giáp Bát – Sóng Thần, Yên Viên – Sóng Thần, Vinh – Sóng Thần. Phối hợp với Công ty VTĐS Sài Gòn, tổ chức chạy tàu chuyên tuyến, quay chung ram xe đảm bảo đủ chiều dài tấn số, vận dụng phương tiện linh hoạt nên mặc dù số lượng toa xe không tăng nhưng số đôi tàu tăng so với trước. Trong thời kỳ cao điểm đã chạy hàng tuần 26 đôi tàu chuyên tuyến Bắc – Nam, ngoài ra khi nhu cầu vận tải tăng Công ty đã chạy thêm một số đôi tàu chuyên tuyến Giáp

Bát – Sóng Thần hoặc chạy tàu chuyên luồng Sóng Thần – Giáp Bát để giải phóng đường ga và tận dụng chiều điều rỗng.

- Kịp thời điều chỉnh giá cước các luồng hàng hóa cho phù hợp với diễn biến của thị trường, giá nhiên liệu, tình hình dịch bệnh.

- Căn cứ nhu cầu vận chuyển hàng hóa để điều cấp xe hợp lý nâng cao hiệu quả vận dụng toa xe giảm thiểu thời gian đỗ động toa xe. Thường xuyên theo dõi tình hình dỡ hàng và đỗ động toa xe tại các trọng điểm để chỉ đạo các đơn vị đôn đốc khách hàng giải phóng toa xe đưa xe quay lại vận dụng sớm. Thời gian quay vòng toa xe hàng bình quân là 6,52 ngày giảm 0,99 ngày so với năm 2020.

c) Công tác sửa chữa định kỳ toa xe (SCĐK):

Trên cơ sở đánh giá tình hình SXKD, HĐQT đã chỉ đạo Tổng giám đốc xây dựng Kế hoạch SCĐK năm 2021 theo hướng Công ty tự làm và chỉ sửa chữa các chủng loại toa xe theo yêu cầu của vận tải (chỉ sửa chữa đảm bảo đủ số xe khách vận dụng; chỉ sửa chữa toa xe hàng có nhu cầu vận dụng cao như xe G, H, MC...). Trong quá trình thực hiện, kế hoạch chạy tàu thay đổi do ảnh hưởng của dịch Covid, đã ban hành văn bản số 308/VTHN-QLPT ngày 10/02/2020, số 1218/VTHN-QLPT ngày 24/6/2021 để điều chỉnh giao Kế hoạch SCĐK cho các đơn vị. Số lượng toa xe được sửa chữa bám sát Kế hoạch đã đặt ra, đáp ứng được yêu cầu vận tải.

2. Công tác quản lý đầu tư:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện nghiêm các quy định, thủ tục về đầu tư theo đúng quy định của pháp luật.

Đại hội cổ đông thông qua Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021 có 31 dự án (trong đó 19 dự án chuyển tiếp, 12 dự án đầu tư mới). Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, Công ty chỉ triển khai thực hiện 08 dự án trọng điểm với giá trị thanh toán là 146 tỷ 801 triệu đồng (bao gồm 07 dự án đã có Quyết định đầu tư từ các năm trước được chuyển tiếp sang năm 2021 và 01 dự án có Quyết định đầu tư năm 2021, cụ thể: Dự án đóng mới 100 toa xe H; Dự án bãi hàng 15,16 và kho hàng ga Yên Viên; Dự án dàn cầu trục 2 tấn Chi nhánh toa xe Vinh; Dự án máy bào thép Chi nhánh toa xe Vinh; Dự án Máy nén khí kiểu trục vít công suất 22KW/HP - CN TXV; Dự án Nâng cấp hệ thống hành chính điện tử EGOV của Công ty Cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội; tiền thuê 1436 m² đất Chi nhánh VTĐS Lào Cai và Dự án Đầu tư 01 máy bơm chìm giếng khoan-Chi nhánh Đoàn tiếp viên đường sắt Hà Nội).

3. Công tác quản trị doanh nghiệp:

3.1. Công tác kiểm soát chi phí và giám sát tài chính:

Ngay từ đầu năm, căn cứ diễn biến của thị trường và những dự báo tình hình kinh tế xã hội của năm 2021, Công ty đã xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021 theo từng kịch bản tương ứng tình hình ảnh hưởng của dịch Covid-19 và phương án thi công dự án nâng cấp hạ tầng đường sắt.

Trước tác động của dịch bệnh làm suy giảm SXKD, Công ty đã dừng chưa triển khai chuẩn bị đầu tư, giãn tiến độ thực hiện đối với các danh mục dự án đầu tư chưa thực sự cấp bách; tạm dừng thực hiện các hạng mục sửa chữa lớn máy móc, thiết bị và công trình mà sản xuất vận tải chưa cần ngay. Tất cả các Chi nhánh trong Công ty đã rà soát nhu cầu sử dụng để ký hợp đồng thuê tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt phục vụ vận tải phù hợp với thực tế sản xuất, toàn Công ty đã tiết giảm so với kế hoạch được trên 02 tỷ đồng (giảm 32% so với năm 2020). Cùng với đó, trong cả năm, Công ty tăng cường giám sát công tác mua sắm vật tư, việc thay thế vật tư, phụ tùng và nghiệm thu sửa chữa toa xe; đã thống nhất ban hành quy trình đối soát, thanh toán giữa Công ty với Tổng Công ty, giữa Công ty với Công ty Ratracco và VTĐS Sài Gòn để tránh bỏ lọt, sót gây thiệt hại cho Công ty; giám số lượng toa xe khách sửa chữa định kỳ ; điều chỉnh định mức SCN toa xe hàng giảm bình quân 5,7%, ra Qui định quản lý sửa chữa lâm tu ngoài vận dụng đối với các toa xe chở Apatit... Thực hiện việc nghỉ tạm hoãn luân phiên đối với CBCNV Cơ quan Công và Chi nhánh; rà soát, bố trí lao động của Đoàn tiếp viên Đường sắt Hà Nội, các Chi nhánh vận tải phù hợp với tình hình thực tế SXKD của Công ty theo từng kịch bản cụ thể. Kết quả tiết giảm chi phí vận tải năm 2021: giảm được 71,378 tỷ đồng, bằng 14% so với kế hoạch ĐHCĐ thông qua.

Hoàn thành việc bán thanh lý 107 toa xe các loại; thanh lý lô 60 bộ trục bánh không có nhu cầu sử dụng, lô vật tư tồn đọng trên công trường dự án “Nhà lưu trú và bếp ăn ga Lào Cai”, bổ sung nguồn vốn sản xuất kinh doanh hơn 25 tỷ đồng. Linh hoạt trong việc sử dụng nguồn vốn nhàn rỗi để tăng nguồn thu từ hoạt động tài chính (cả năm đạt 2,5 tỷ đồng). Công ty đã làm việc với các Ngân hàng để: được hỗ trợ giảm lãi suất 1,6 tỷ đồng; được gia hạn thời gian trả gốc 14.8 tỷ từ kỳ hạn phải trả vào năm 2021 sang năm 2022. Đã được Ngân hàng chính sách xã hội quận cho vay vốn trả lương với số tiền vay dự kiến hơn 29,6 tỷ đồng.

Dòng tiền thu được của Công ty chủ yếu để trả phí điều hành cho Tổng công ty (chiếm 55-60% tổng tiền thu), nộp phí hạ tầng đường sắt, nộp thuế đất, chi lương, cuối cùng mới cân đối để chi trả tiền mua vật tư, nhiên liệu phục vụ chạy tàu...Bằng nhiều giải pháp như trên, hiện dòng tiền của Công ty vẫn cố gắng đủ duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh).

3.2. Quản trị tổ chức bộ máy, lao động:

Công ty tiếp tục tiến hành bố trí, điều chỉnh các trạm, phân xưởng, đội thuộc các Chi nhánh cho phù hợp với tình hình sản xuất, trong năm đã hoàn thành việc giải thể 13 Trạm VTĐS.

Công ty đã xây dựng và ban hành danh mục vị trí việc làm Cơ quan Công ty và Cơ quan các Chi nhánh; các chi nhánh đã ban hành danh mục vị trí việc làm của bộ phận gián tiếp hỗ trợ các Trạm, Đội trực thuộc.

Công ty đã thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn và giám sát các đơn vị thực hiện sử dụng lao động hiệu quả, bám sát kế hoạch SXKD, bố trí lao động nghỉ luân phiên, tạm hoãn HĐLĐ, nghỉ ngừng việc do ảnh hưởng dịch bệnh covid-19.

3.3. Về sửa đổi, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ:

Trong năm 2021, đã tiến hành rà soát danh mục các quy chế, quy định hiện có, phê duyệt kế hoạch sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Trong năm 2021 đã tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới ban hành 13 Quy chế, Quy định (Sửa đổi 11; xây dựng mới 02).

Hiện tại hệ thống quy chế, quy định của Công ty gồm: 129 quy chế, quy định.

3.4. Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19:

Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh Covid-19 của Công ty đã ban hành các văn bản chỉ đạo phòng chống dịch bệnh đến các đơn vị trực thuộc phù hợp với chủ trương của cấp trên, tập trung chỉ đạo các đơn vị: xây dựng kịch bản SXKD ứng phó với tình hình dịch bệnh; tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong việc phối hợp tổ chức SXKD trong điều kiện mới, trong tiêm chủng vac-xin cho người lao động; giải quyết chế độ, hỗ trợ cho người lao động...

Tính đến tháng 3/2022, toàn Công ty đã có 3.485 người lao động đã được tiêm vac-xin (chiếm 98,9% lao động Công ty), trong đó có 2.899 người lao động đã tiêm 3 mũi, có 562 người lao động đã tiêm đủ 2 mũi; toàn Công ty đã có 933 người lao động mắc Covid-19 (F0).

Công ty đã vận động được các tập thể và gần 1.800 NLD tham gia đóng góp Quỹ vắc xin phòng chống Covid-19 và Quỹ XH-TT Tổng Công ty ĐSVN với số tiền hơn 264 triệu đồng. Thực hiện các chế độ hỗ trợ theo Nghị quyết 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg (tính đến tháng 3/2022): Công ty đã dùng đóng quỹ bảo hiểm tai nạn LĐ, bệnh nghề nghiệp trong toàn Công ty, với số tiền lũy kế là 716 triệu đồng; có 10 đơn vị đủ điều kiện tạm dùng đóng quỹ hưu trí, tử tuất, số tiền tạm dùng đóng lũy kế là 9,841 tỷ đồng. Hỗ trợ lao động tạm hoãn HĐLĐ, dừng việc do cách ly y tế (NQ 68, 126) từ tháng 5 đến tháng 12/2021 là

hơn 2 tỷ đồng. Hỗ trợ lao động từ quỹ bảo hiểm thất nghiệp (NQ 116) là hơn 11 tỷ đồng.

Công ty đã tổ chức vận chuyển miễn phí vật tư, trang thiết bị y tế, lương thực, thực phẩm, hàng hóa thiết yếu phục vụ đồng bào các tỉnh phía Nam bị ảnh hưởng dịch Covid-19 (26 toa, 810 tấn tương đương số tiền được miễn gần 445 triệu đồng).

3.5. Công tác đảm bảo an toàn giao thông vận tải đường sắt (ATGTĐS):

Công ty đã triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản của cấp trên về công tác ATGTĐS đến các phòng nghiệp vụ và các đơn vị thành viên; Tổng giám đốc Công ty đã ký Cam kết đảm bảo ATGTĐS với Giám đốc các Chi nhánh; Tổng giám đốc có nhiều văn bản chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn trong dịp cao điểm; đã ban hành Quy định số 28/QĐ-VTHN ngày 19/01/2021 về công tác quản lý ATGTĐS; đã triển khai Văn bản 2179/VTHN-ATVT ngày 01/11/2021 về nâng cao chất lượng kiểm tra ATGTĐS; chuyên môn phối hợp với Công đoàn triển khai Kế hoạch Hội thi công nhân khám chữa toa xe giỏi năm 2021, tuy vậy, do dịch bệnh Covid, từ đầu quý III Công ty phải tạm dừng thực hiện Kế hoạch Hội thi công nhân khám chữa toa xe giỏi năm 2021.

Trong năm, Công ty không để xảy ra tai nạn chạy tàu đặc biệt nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, nghiêm trọng do chủ quan. Tai nạn chạy tàu ít nghiêm trọng do chủ quan: 01 vụ (tăng 01 vụ so với năm 2020), xảy ra 02 sự cố chạy tàu có tính chất nghiêm trọng thuộc trách nhiệm các chi nhánh trong Công ty (giảm 01 vụ so với năm 2020), xảy ra 59 sự cố chạy tàu do chủ quan (giảm 32 vụ so với năm 2020).

IV. Hoạt động của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị:

1. Hoạt động của HĐQT và các thành viên HĐQT theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty:

Hoạt động của HĐQT được điều chỉnh bởi: Điều lệ tổ chức hoạt động đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Quy chế quản lý Người đại diện phần vốn góp của Tổng Công ty ĐSVN đầu tư vào doanh nghiệp khác số 239/QĐ-ĐS ngày 01/4/2020 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam (ĐSVN), Quy chế quản trị Công ty số 74/QĐ-HĐQT ngày 23/4/2018, Quy chế làm việc giữa HĐQT và Tổng giám đốc Công ty số 270/QĐ-HĐQT ngày 04/12/2017, Phân công nhiệm vụ Hội đồng quản trị (HĐQT) ban hành kèm theo Quyết định số 190/QĐ-HĐQT ngày 12/12/2018. Trong năm 2021, HĐQT luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy định nội bộ của Công ty; các thành viên HĐQT được phân công nhiệm vụ cụ thể và được điều chỉnh kịp thời theo tình hình thực tế; HĐQT luôn nghiêm túc chấp hành sự lãnh đạo của Đảng ủy Công ty, thực hiện đúng sự

phân định chức năng nhiệm vụ với Ban điều hành.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, HĐQT đã triển khai giao nhiệm vụ cho Ban Điều hành, các đơn vị, bộ phận thực hiện tất cả các mặt công tác sản xuất kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước và người đầu tư (tất cả các quyết định của HĐQT đều được thể hiện bằng văn bản); HĐQT thường xuyên giám sát và kiểm tra việc thực hiện của Ban Điều hành, các đơn vị, bộ phận.

HĐQT đã có 12 cuộc họp, đã ban hành 19 Nghị quyết và 175 Quyết định, công văn (trong số đó, có: Nghị quyết số 02-21/NQ-HĐQT ngày 08/02/2021 về triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021; Nghị quyết số 06-21/NQ-HĐQT ngày 23/6/2021 về cân đối chi phí và triển khai nhiệm vụ SXKD 6 tháng cuối năm 2021 và Nghị quyết số 08-21/NQ-HĐQT ngày 23/8/2021 về sắp xếp, bố trí lao động Công ty trong giai đoạn ảnh hưởng bởi dịch Covid-19). HĐQT thường xuyên thực hiện tốt việc công bố thông tin định kỳ cũng như các thông tin bất thường cho các cổ đông theo quy định của Pháp luật.

Ngày 09/12/2021, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để thông qua nội dung miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội đối với ông Tạ Văn Thanh để chuyển công tác. Hiện tại, Hội đồng quản trị Công ty gồm có 04 thành viên.

2. Mức lương của các thành viên HĐQT năm 2021:

TT	Họ và tên TV HĐQT	Chức danh	Số tháng	Mức lương thực hiện 2021 (Đồng)	Quỹ tiền lương TH 2021 (Đồng)
1	Đỗ Văn Hoan	Chủ tịch	12	21.903.176	262.838.107
2	Nguyễn Viết Hiệp	Thành viên	12	20.283.408	243.400.891
3	Nguyễn Tiến Hiệp	Thành viên	12	18.350.101	220.201.217
4	Lê Minh Tuấn	Thành viên	12	18.013.850	216.166.202
5	Tạ Văn Thanh	Thành viên	11,5	17.390.104	199.986.195

3. Công tác giám sát đối với Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý :

HĐQT đã phân công nhiệm vụ cho các Thành viên thường xuyên theo dõi các mặt hoạt động của Tổng Giám đốc và các phòng CMNV, từ đó kịp thời chỉ đạo thực hiện tinh thần Nghị quyết Đại hội cổ đông phù hợp với diễn biến thực tế. Cùng với việc giám sát thường xuyên, HĐQT đã ban hành Kế hoạch kiểm tra của Hội đồng quản trị năm 2021; tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên năm 2021 chưa thực hiện việc kiểm tra trực tiếp tại các đơn vị.

Phần II. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.

Năm 2022, Chính phủ tập trung thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội; khẩn trương triển khai chiến lược vaccine, phân đầu đạt miễn dịch cộng đồng vào quý II năm 2022, với xu thế đó hoạt động vận tải hành khách sẽ phục hồi. Tuy nhiên, trong quý I/2022 diễn biến của dịch bệnh vẫn đang hết sức phức tạp, cùng với đó, Công ty còn phải tiếp tục tháo gỡ những vướng mắc trong thực hiện Luật Đường sắt về chạy tàu an sinh và trong tổ chức chạy tàu khi thi công Dự án nâng cấp kết cấu hạ tầng đường sắt Bắc – Nam ...

Trước tình hình đó, HĐQT sẽ phải phát huy các nguồn lực hiện có để làm tốt những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau đây:

I. Nhiệm vụ trọng tâm:

Căn cứ tình hình thực tế, Hội đồng quản trị Công ty đề ra các chỉ tiêu và nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2022 như sau:

1. Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	So sánh 2022/2021
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	800.590	800.590	100,0%
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.578.223	1.796.016	114%
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	1.699.884	1.897.747	112%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	- 121.661	- 101.731	
	- Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	- 121.661	- 101.731	
5	Tổng số lao động	Người	2.742,2	3.090	112,68%
6	Tiền lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	7,503	7,032	93,72%

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm:

2.1- Xây dựng Kế hoạch SXKD năm 2022 theo nhiều kịch bản phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid-19, tiến độ thi công Dự án nâng cấp kết cấu hạ tầng đường sắt Bắc – Nam (gói 7000 tỷ). Tổ chức thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2022 linh hoạt, luôn chủ động, quyết liệt thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng thu, giảm chi phù hợp với diễn biến thị trường.

2.2- Bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, kịp thời cụ thể hóa và tổ chức thực hiện tốt các giải pháp để phòng chống dịch bệnh Covid-19, giữ ổn định SXKD; huy động nguồn lực để hỗ trợ người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh.

2.3- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, trong đó tập trung vào các giải pháp:

- Đẩy mạnh công tác phát triển thị trường, chăm sóc khách hàng. Ưu tiên tối đa nguồn lực cho kinh doanh vận tải hàng hoá, trong đó tập trung tổ chức khai thác các đoàn tàu chuyên tuyến, vận tải container, hàng LVQT. Tổ chức chạy tàu khách hợp lý trên các tuyến, các cung chặng có lợi thế. Nâng cao tỷ trọng doanh thu từ dịch vụ hỗ trợ vận tải. Tiếp tục phát triển dịch vụ vận chuyên hành lý phát nhanh từ nhà – nhà. Tăng cường liên doanh liên kết để tạo ra những sản phẩm mới.

- Quản trị tốt các yếu tố chi, tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp tiết giảm chi phí vận tải, đặc biệt là các giải pháp quản trị sử dụng hiệu quả kinh phí đầu tư phát triển, kinh phí sửa chữa toa xe và máy móc thiết bị; các giải pháp khai thác vận dụng hợp lý số toa xe hiện có; tổ chức sử dụng lao động hợp lý; sử dụng hiệu quả số tài sản thuộc sở hữu của Công ty...

- Huy động tối đa nguồn vốn xã hội hóa trong việc đầu tư phương tiện vận tải, nhất là phương tiện vận tải hàng hóa.

- Thường xuyên phân tích đánh giá các chỉ tiêu chất lượng để nâng cao hiệu quả kinh doanh – trong đó tập trung nâng cao hiệu quả khai thác sử dụng toa xe; nâng cao năng lực xếp dỡ.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ và hệ thống chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, hệ thống định mức chi phí.

- Quan tâm làm tốt công tác kiểm tra giám sát chất lượng phục vụ hành khách, chủ hàng.

2.4- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác đảm bảo an toàn giao thông Đường sắt. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo an toàn để kiểm chế và giảm dần những nguy cơ gây mất an toàn chạy tàu.

II. Một số giải pháp:

1. Sản xuất kinh doanh vận tải:

Thường xuyên theo dõi diễn biến dịch bệnh Covid, dự báo xu thế kinh doanh sát tình hình thực tế, xây dựng các phương án kinh doanh phù hợp. Trên cơ sở Phương án kinh doanh cần kịp thời triển khai đồng bộ các nhiệm vụ liên quan, đặc biệt là việc chuẩn bị phương tiện vận tải, sắp xếp bố trí nhân lực, công tác truyền thông.

Tập trung nâng cao sản lượng, doanh thu hỗ trợ vận tải; tích cực mở rộng dịch vụ đầu cuối trong KDVT hành khách và hàng hóa.

1.1- Về SXKD vận tải hàng hoá:

- Phân kỳ kế hoạch tăng trưởng doanh thu vận tải hàng hoá cả năm cho từng quý trong năm, các quý I, II, III cần có tỷ lệ tăng trưởng cao so với cùng

kỳ năm 2021, đảm bảo cả năm tăng doanh thu vận tải hàng hoá từ 10% trở lên so với năm 2021. Hàng quý phải nỗ lực hoàn thành kế hoạch doanh thu đã đặt ra cho mỗi quý.

- Quan tâm hoàn thiện các chính sách chăm sóc khách hàng – nhất là khách hàng truyền thống, khách hàng có khối lượng vận tải ổn định; khách hàng mới mang lại hiệu quả kinh doanh cao cho Công ty.

- Tập trung cho vận tải LVQT – đặc biệt là trên tuyến Đồng Đăng đi Trung Quốc và các nước thứ 3; các sản phẩm của Tổng công ty Hóa chất Việt Nam, tàu chuyên tuyến, chuyên luồng, vận chuyển container.

- Đẩy mạnh khai thác khối lượng vận tải hàng hóa tại các khu công nghiệp; vận tải hàng nội ngành.

- Thường xuyên theo dõi nắm bắt các thông tin tình hình kinh tế thị trường, thương mại, chính sách của các ngành nghề sản xuất và các quy định của cơ quan nhà nước để điều hành giá cước linh hoạt theo từng thời điểm.

- Thực hiện tốt các giải pháp rút ngắn thời gian quay vòng toa xe.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án mở rộng dịch vụ đầu cuối, nâng cao doanh thu từ dịch vụ hỗ trợ vận tải.

1.2. Về SXKD vận tải hành khách:

Ngay từ tháng đầu năm, trên cơ sở dự báo tình hình, xây dựng các phương án kinh doanh vận tải hành khách. Trên cơ sở phương án kinh doanh, chủ động thực hiện các giải pháp:

- Làm việc với các đối tác, các địa phương để phát triển các sản phẩm du lịch trọn gói, các sản phẩm nguyên toa, nguyên đoàn.

- Xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình khuyến mãi, giảm giá, các chương trình kích cầu để thu hút hành khách đi tàu. Tổ chức công tác truyền thông, quảng bá các sản phẩm, dịch vụ vận tải hành khách đến khách hàng sớm nhất trước khi các chương trình được triển khai.

- Tổ chức chạy tàu phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

- Mở rộng khai thác hành lý, hàng hóa nối theo tàu khách đặc biệt là dịch vụ vận chuyển theo phương thức từ nhà đến nhà.

- Giám sát chặt chẽ ở tất cả các khâu để đảm bảo chất lượng toa xe, chất lượng phục vụ; giảm thiểu tiêu cực trong công tác hành khách.

- Chủ động tổ chức chạy tàu an sinh trên các tuyến đảm bảo hiệu quả kinh doanh của Công ty sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

1.3. Nâng cao chất lượng tổ chức vận dụng, khám chữa toa xe.

- Ưu tiên sửa chữa kịp thời các chủng loại toa xe hiện nay có nhu cầu vận dụng cao – đặc biệt quan tâm tổ chức tốt việc sửa chữa các toa xe khách hiện có để kịp thời đáp ứng nhu cầu vận tải trong dịp Hè 2022.

- Thường xuyên kiểm tra việc xếp hàng, đặc biệt hàng rời, nghiêm cấm xếp bội tải, gian lận thương mại. Phối hợp tốt giữa các bộ phận đơn vị giải quyết nhanh các sự cố về vận tải hàng hoá, phân tích, xử lý các trường hợp khi phát hiện.

2. Công tác quản trị doanh nghiệp:

2.1. Thực hiện tốt công tác quản trị kế hoạch, đầu tư, tài chính, tổ chức, lao động nhằm thực hiện đồng bộ các giải pháp tiết kiệm chi phí hợp lý - nhất là chi phí sửa chữa toa xe, chi phí sử dụng nhiên liệu và chi phí về lao động.

Quản lý chặt chẽ công tác thu chi tài chính, sử dụng các nguồn vốn theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo dòng tiền cho SXKD.

Xác định nhu cầu sử dụng để huy động nguồn vốn xã hội hóa đầu tư toa xe hàng, các thiết bị phục vụ xếp dỡ hai đầu nhằm đẩy mạnh công tác vận tải hàng hóa.

2.2. Tiếp tục rà soát, sắp xếp tinh gọn tổ chức, bộ máy của Công ty và các chi nhánh. Tiếp tục thực hiện giảm lao động khối vận tải, bổ sung lao động sửa chữa toa xe và lao động cơ khí; trả lương theo vị trí việc làm đối với lực lượng lao động gián tiếp trong toàn Công ty.

2.3. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn SXKD của Công ty - tập trung hoàn thiện các quy định hướng dẫn nghiệp vụ, quy trình quy phạm, chế tài xử lý. Tăng cường phổ biến nội dung các quy định nội bộ đến người lao động, đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý các cấp để nâng cao hiệu quả thực hiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ ở tất cả các đơn vị.

2.4. Quan tâm làm tốt công tác bảo đảm ATGTĐS, tập trung làm tốt: công tác tuyên truyền giáo dục về công tác đảm bảo an toàn giao thông đường sắt; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng kiểm tra đảm bảo an toàn vận tải; nâng cao chất lượng công tác đào tạo và đào tạo lại, ôn luyện tay nghề, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

2.5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chăm sóc khách hàng, trong thực hiện nghiệp vụ quản lý doanh nghiệp.

2.6. Tiếp tục đề xuất để Nhà nước hỗ trợ Công ty khắc phục những khó khăn, vướng mắc do dịch Covid – 19 gây ra, trong tổ chức chạy tàu an sinh, trong thực hiện Nghị định 65/2018/NĐ-CP, giảm phí hạ tầng GT,....

2.7. Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra giám sát của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc – trọng tâm là kiểm tra giám sát việc thực hiện các giải pháp nâng cao sản lượng doanh thu, tiết giảm chi phí, đảm bảo an toàn các mặt.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và một số mục tiêu giải pháp thực hiện năm 2022. Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành và toàn thể người lao động trong Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội đã và sẽ nỗ lực hết mình nhanh chóng triển khai các hoạt động cụ thể nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2022. Chúng tôi mong muốn sẽ tiếp tục nhận được sự tin tưởng của các quý vị cổ đông trong thời gian tới.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Hoan

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA CÔNG TY, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ CÁC KIỂM SOÁT VIÊN**

Kính thưa Quý vị Cổ đông!

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát;
- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO;
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2021.

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2021 của Công ty cổ phần VTĐS Hà Nội như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Các công tác đã thực hiện năm 2021:

- Nhân sự của BKS có 03 Kiểm soát viên, trong đó Trưởng BKS chuyên trách và 02 Kiểm soát viên kiêm nhiệm. Trên cơ sở quyền và nhiệm vụ đã quy định tại Điều lệ công ty Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty năm 2021, cụ thể:
 - + Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong năm 2021.
 - + Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 15/4/2021.
 - + Thẩm tra các báo cáo tài chính hàng năm và sáu tháng nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời phối hợp với Công ty kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính, giám sát việc thực thi những kiến nghị do Công ty kiểm toán độc lập đưa ra.
 - + Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật

- Trong năm 2021 Ban Kiểm soát đã xây dựng nội dung chương trình kiểm tra giám sát các nhiệm vụ trọng tâm trong từng giai đoạn tuy nhiên do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên Ban kiểm soát chưa thực hiện kế hoạch kiểm tra các đơn vị. Thực hiện tốt công tác phân tích các chỉ tiêu đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh, thời gian quay vòng toa xe và doanh thu bình quân theo từng chủng loại toa xe, chi phí điều hành giao thông vận tải và các chi phí liên quan. Giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư chuyển tiếp thực hiện trong năm 2021 và các dự án đầu tư mới đã được thông qua tại ĐHCĐ năm 2021, các kịch bản điều hành SXKD cho phù hợp với tình hình ảnh hưởng của dịch COVID-19, các giải pháp tiết kiệm chi phí, thẩm định xây dựng giá cước vận chuyển hàng hóa hành khách, công tác sử dụng lao động theo nghị quyết của HĐQT, công tác quản trị tài chính và các mặt công tác khác của công ty.

- Trong năm 2021 Ban kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp định kỳ, xin ý kiến bằng văn bản 5 lần và các thành viên đã tham gia đầy đủ.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của điều lệ Công ty về thẩm quyền của BKS.

Đánh giá năm 2021: Trên cơ sở Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của BKS, các Kiểm soát viên đều làm việc tích cực với tinh thần trách nhiệm, đóng góp các ý kiến quan trọng, phối hợp tốt với HĐQT, Tổng giám đốc để hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

2. Công tác phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Tổng giám đốc và các cô đồng:

Năm 2021 Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thể hiện:

+ Ban kiểm soát đã được mời tham dự đầy đủ, tham gia ý kiến tại cuộc họp định kỳ và bất thường của Hội đồng quản trị Công ty.

+ Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ về các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty.

+ Ban kiểm soát được cung cấp theo yêu cầu các thông tin tài liệu liên quan đến hoạt động, tình hình tài chính của Công ty.

3. Kế hoạch định hướng năm 2022

- Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo các quy định của pháp luật và Công ty (Luật Doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động; Quy chế quản trị của Công ty; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát);

- Năm 2022 vẫn là năm tiếp tục khó khăn đối với Công ty khi dịch COVID vẫn diễn biến phức tạp Ban kiểm soát sẽ chú trọng giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và các chương trình biện pháp tiết giảm chi phí, công tác mua sắm vật tư phụ tùng sửa chữa toa xe và thực hiện các dự án đầu tư của Công ty.

- Giám sát việc sửa đổi bổ sung các quy chế cho phù hợp với thực tiễn và yêu cầu SXKD năm 2022, các định mức kinh tế kỹ thuật để làm căn cứ kiểm soát.

- Giám sát thực hiện công tác rà soát, sắp xếp, bố trí sử dụng lao động và trả lương theo vị trí công việc trong toàn công ty nhằm nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả kinh doanh.

II. THỰC HIỆN CHỨC NĂNG GIÁM SÁT:

1. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Năm 2021 Hội đồng quản trị đã tổ chức 12 cuộc họp theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị cũng đã thông qua nhiều quyết định với hình thức xin ý kiến bằng văn bản. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT phù hợp với quy định của pháp luật và Công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm;

- Hội đồng quản trị đã ban hành 19 Nghị quyết và 175 Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty. Hội đồng quản trị đã quyết định những vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty như sau:

+ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua các báo cáo kết quả SXKD doanh năm 2020, phương hướng năm 2021; Nghị quyết ĐHCĐ bất thường

+ Nghị quyết về điều chỉnh thông tin cổ phần phổ thông hạn chế chuyển nhượng;

+ Nghị quyết về tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

+ Nghị quyết về kế hoạch nhiệm vụ SXKD năm 2021;

+ Nghị quyết về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty;

+ Nghị quyết về triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm;

+ Nghị quyết về việc thực hiện tiết giảm lao động từ 1/9/2021 đến 31/12/2021 ;

+ Nghị quyết về phương án vay vốn tại Ngân hàng chính sách để trả lương cho người lao động;

+ Nghị quyết về công tác bổ nhiệm cán bộ Công ty.

- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã phối hợp cùng với Ban điều hành chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty để hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được thông qua trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 15/4/2021.

- Các công tác khác theo chức năng và thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

2. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG TỔNG GIÁM ĐỐC

- Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh: Trong năm 2021 tình hình SXKD của Công ty chịu nhiều ảnh hưởng nặng nề của dịch

COVID-19 nhất là công tác kinh doanh vận tải hành khách khi phải thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 của Chính phủ. Tổng doanh thu chỉ bằng 80,63 % so với năm 2020 và bằng 95,87% so với kế hoạch và đã giảm lỗ 71,16 tỷ so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua. Công ty thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động, tiền lương bình quân hàng tháng đạt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra. Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ nghị quyết của Hội đồng quản trị và có nhiều giải pháp đề ứng biến với ảnh hưởng của dịch COVID-19, rà soát điều chỉnh phương án cân đối kế hoạch thu-chi năm 2021, xây dựng các giải pháp tăng thu giảm chi, tiết kiệm các chi phí trong sửa chữa toa xe, rà soát các dự án đầu tư để tạm dừng các dự án chưa thực sự cấp bách; Đẩy mạnh SXKD vận tải hàng hóa có mức tăng trưởng cao so với kế hoạch và cùng kỳ.

- Về công tác tài chính kế toán: Tổng giám đốc đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính, kế toán, thuế; hoàn thành BCTC, BC kiểm toán đúng thời hạn quy định; công bố thông tin đúng thời hạn; làm tốt công tác quản trị tài chính tại các đơn vị. Chủ động làm việc với các ngân hàng để hỗ trợ giảm lãi suất và gia hạn thời gian trả gốc, duy trì dòng tiền để ổn định hoạt động SXKD.

- Về công tác đầu tư:

+ Công ty đã hoàn thành các dự án: đóng mới 100 toa xe hàng, thuê kết cấu hạ tầng đường sắt bãi hàng đường 15-16 và kho ga Yên Viên, nâng cấp hệ thống EGOV Công ty, máy nén khí, máy bào thép, dàn cầu trục 2 tấn là các dự án chuyển tiếp sang năm 2021 và 1 dự án đầu tư mới năm 2021.

+ Các dự án khác: hoãn tiến độ nhiều dự án đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

- Về công tác tổ chức nhân sự: Tổng giám đốc thực hiện đúng theo phương án sử dụng lao động đã được HĐQT phê duyệt và hoàn thành việc xây dựng danh mục vị trí việc làm trong toàn Công ty, giải thể 13 trạm Vận tải đường sắt, bám sát các chính sách của Nhà nước làm các thủ tục để người lao động được hỗ trợ do ảnh hưởng bởi dịch COVID.

3. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021

3.1 Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành;

- Các Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết;

- Ban kiểm soát đánh giá Báo cáo tài chính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021 được kiểm toán đã phản ánh một cách đầy đủ, trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại ngày 31/12/2021, kết quả hoạt động

kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2021, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

3.2 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu trong năm 2021 như sau:

Nội dung	Đvt	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	TH/KH
Tổng doanh thu	Tr.đ	1.957.371,3	1.646.043	1.578.172	95,87%
Lợi nhuận TT	Tr.đ	-196.148,99	-192.825	-121.661,27	63,09%
Lợi nhuậnST	Tr.đ	-196.148,99	-192.825	-121.661,27	63,09%
Tổng số lao động bình quân	Người	3661	3398	2742,2	80,7%
Tiền lương bình quân/người/tháng	Tr.đ	7,624	7,047	7,503	106,5%

Căn cứ vào bảng tổng hợp trên các chỉ tiêu của kế hoạch SXKD là hoàn thành theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021 và đã giảm lỗ 71,16 tỷ.

3.3 Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021

3.3.1 Các chỉ tiêu phân tích tài chính

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
1.Cơ cấu tài sản			
-Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	71,68	74,59
- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	28,32	25,41
2.Cơ cấu vốn			
-Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	66,86	71,96
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	33,13	28,04
3.Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,79	0,59
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	0,99	0,76
4.Tỷ suất sinh lời			
Lợi nhuậnTT/Doanh thu thuần	Lần	-0,1	-0,07
Lợi nhuận TT/Vốn chủ sở hữu	Lần	-0,3	-0,25

Lợi nhuận ST/Doanh thu thuần (ROS)	Lần	-0,1	-0,07
Lợi nhuận ST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	Lần	-0,3	-0,25
Chỉ số ROA	Lần	-0,1	-0,07

Đánh giá chung: Một số chỉ tiêu thay đổi so với năm 2020 do năm 2021 công ty vẫn tiếp tục thực hiện dự án đóng mới toa xe, doanh thu sụt giảm dẫn đến cơ cấu vốn, tài sản thay đổi cũng như tỷ lệ khả năng thanh toán thay đổi. Tỷ suất sinh lời âm do bị lỗ.

3.3.2 Nhận xét, đánh giá tình hình tài chính tại ngày 31/12/2021

- Tỷ trọng tài sản ngắn hạn/phải trả ngắn hạn là 0,76 lần < 1, so với năm 2020 là 0,99 lần nên năm 2021 Công ty gặp nhiều khó khăn hơn khi thanh toán nợ ngắn hạn.

- Tỷ lệ nợ phải trả/nguồn vốn chủ sở hữu là 2,57 lần, tăng 27% so với năm 2020 do Công ty vẫn tiếp tục lỗ đây là khó khăn trong việc trả nợ các nguồn vốn vay dài hạn.

- Phải thu khách hàng tại ngày 31/12/2021 là 78.557.721.343 đồng, bằng 5% doanh thu thuần 2021 của Công ty, so với năm 2020 (3,28%) tỷ lệ này tăng lên sẽ gây khó khăn cho dòng tiền hoạt động SXKD của Công ty.

- Vốn dư vay ngắn hạn tại ngày 31/12/2021 là: 116.863.912.556 đồng. Nếu so với số dư tài khoản tiền và tương đương tiền 128.320.024.901 đồng và hàng tồn kho 83.469.939.567 đồng tại cùng thời điểm thì khoản vay ngắn hạn vẫn đảm bảo khả năng trả.

- Số dư vay và nợ dài hạn tại ngày 31/12/2021 là 567.622.073.462 đồng giảm 5% so với năm 2020 do đã trả bớt nợ gốc các dự án đầu tư toa xe. Các khoản vay này được vay từ ngân hàng TMCP Quân đội, BIDV, VIB, PJB, VIETCOMBANK... từ các dự án đầu tư cải tạo nâng cấp toa xe khách, đầu tư đóng mới toa xe hàng và toa xe khách.

4. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2021

4.1 Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021

Do sản xuất kinh doanh năm 2021 bị lỗ nên không có lợi nhuận.

4.2 Tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021

Quỹ lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 đã được chi trả là 1.379.213.940đ/1.410.000.000đ.

4.3 Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2021:

Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH kiểm toán VACO theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán.

4.4 Thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ: không có

4.5 Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Tổng doanh thu 1.578.172.082.497 đồng, theo kế hoạch SXKD đã được thông

qua Công ty giảm lỗ 71,16 tỷ. Hầu hết các chỉ tiêu đều đạt so với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

5. KIẾN NGHỊ

- Năm 2022 tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn sẽ gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh và giá cả các mặt hàng tăng do tăng giá nhiên liệu vì vậy để quản trị tốt công tác quản lý chi phí cần phải xây dựng các biện pháp tiết kiệm chi phí ứng phó với mức tăng nhiên nguyên vật liệu. Xây dựng các phương án kịch bản để tăng sản lượng doanh thu nhưng phải đảm bảo hiệu quả để thực hiện tốt KHSXKD năm 2022.

- Thực hiện quản trị tốt dòng tiền để đảm bảo nguồn vốn sản xuất kinh doanh bình hành.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2021.

Trân trọng cảm ơn.



Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính
kết thúc ngày 31/12/2021 và phương án phân chia lợi nhuận
của Công ty Cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 và phương án phân chia lợi nhuận như sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2021:

Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO

Công ty TNHH Kiểm toán VACO đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội theo đúng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và Hội đồng quản trị đã công bố theo đúng quy định với các chỉ tiêu cơ bản dưới đây:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Tổng tài sản	1.479.193.447.807
2	Nợ phải trả	1.064.435.329.081
3	Vốn chủ sở hữu. Trong đó:	414.758.118.726
	+ Vốn đầu tư của chủ sở hữu	800.589.700.000
	+ Quỹ đầu tư phát triển (Toàn bộ LNST theo kết quả kiểm toán Nhà nước)	3.012.266.363
	+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(388.843.847.637)
4	Tổng doanh thu (Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ + Doanh thu tài chính + Thu nhập khác)	1.578.172.082.497
5	Tổng chi phí (Giá vốn hàng bán + Chi phí tài chính + Chi phí bán hàng + Chi phí Quản lý doanh nghiệp + Chi phí khác)	1.699.833.358.448
6	Lợi nhuận trước thuế	(121.661.275.951)
7	Lợi nhuận sau thuế	(121.661.275.951)

2. Phương án phân chia lợi nhuận: Công ty không chi trả cổ tức năm 2021, do năm 2021 Công ty lỗ (121.661.275.951) đồng và lũy kế Lợi nhuận sau thuế đến năm 2021 Công ty lỗ (388.843.847.637) đồng, theo quy định tại Điều 13 Điều lệ Công ty ban hành ngày 15/4/2021, Công ty chỉ được chi trả cổ tức khi bù hết khoản lỗ trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét !

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Hoan

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để
kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 như sau:

Triển khai thực hiện quy định của Nhà nước về việc kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính hằng năm đối với công ty đại chúng lớn. Để đảm bảo tiến độ công khai và nộp các cơ quan chức năng. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội đề xuất Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập trong danh sách các công ty kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2022 của Bộ tài chính theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

Danh sách các Công ty kiểm toán đề xuất lựa chọn gồm:

- + Công ty TNHH Kiểm toán VACO
- + Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
- + Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét !



Đỗ Văn Hoan

(Dự thảo)

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2022 của Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội

Kính thưa Quý cổ đông,

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 kèm theo tờ trình số 33/TTr-HĐQT ngày 22/3/2022 của Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội;

Căn cứ kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021;

Căn cứ tác động ảnh hưởng của dịch Covid-19, kế hoạch triển khai thi công các gói thầu thuộc dự án 7.000 tỷ đồng;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	So sánh 2022/2021
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1 578 172	1 796 016	114 %
1.1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	nt	1 546 924	1 760 016	114,0%
a	Doanh thu vận tải	nt	1 280 562	1 466 243	114,5%
b	Doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải và kinh doanh khác	nt	266 362	293 773	110%
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	nt	2 526	1 000	40 %
1.3	Thu nhập khác (thanh lý tài sản, ...)	nt	28 722	35 000	122 %
2	Tổng chi phí	Triệu đồng	1 699 833	1 897 747	112 %
2.1	Chi phí bán hàng và cung cấp dịch vụ	nt	1 623 904	1 818 347	113 %
2.2	Chi phí tài chính	nt	55 219	52 400	95 %
2.3	Chi phí khác	nt	20 710	5 000	24 %
2.4	Chi phí dự phòng	nt		21 410	
	Trợ cấp thôi việc, bảo lữ, tai nạn,...	nt		7 000	
	Lương làm đêm, thêm giờ, lễ,...	nt		14 410	
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	- 121 661	- 101 731	84 %
	- Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	- 121 661	- 101 731	
4	Tổng số lao động	Người	2 742	3 090	112,6 %
5	Tiền lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	7,503	7,032	93,7 %
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%			
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ	%			
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	%			
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%			

ccare

* Kế hoạch phân phối lợi nhuận : Năm 2022, Công ty không có lợi nhuận nên không chia cổ tức và trích lập các quỹ để bù đắp các khoản lỗ lũy kế.

II. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022:

1. Nguyên tắc xây dựng và thực hiện kế hoạch:

- Ưu tiên cân đối đủ nguồn vốn đối ứng cho các dự án đầu tư phát triển có khả năng vay, huy động được vốn và sử dụng nguồn vốn đem lại hiệu quả;

- Ưu tiên xây dựng các dự án đầu tư nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, năng lực kinh doanh vận tải, bao gồm: dự án đóng mới, cải tạo nâng cấp toa xe; xây dựng công trình và mua mới máy móc, thiết bị trực tiếp phục vụ công tác sửa chữa toa xe và tác nghiệp đầu cuối vận tải,...

- Ưu tiên các dự án mở rộng liên danh, liên kết để thực hiện xã hội hóa đầu tư cho vận tải.

2. Tổng hợp kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022 của Công ty:

2.1. Nguồn vốn khấu hao TSCĐ được sử dụng năm 2022: 290 tỷ 321 triệu đồng, trong đó :

- Kế hoạch trích khấu hao TSCĐ năm 2022: 141 tỷ 396 triệu đồng.

- Nguồn vốn khấu hao TSCĐ các năm trước chuyển tiếp sang năm 2022: 148 tỷ 425 triệu đồng .

2.2. Kế hoạch bố trí sử dụng nguồn vốn khấu hao TSCĐ năm 2022: 290 tỷ 321 triệu đồng, trong đó :

- Trả nợ gốc vốn vay cho các dự án đầu tư đã hoàn thành các năm trước: 126 tỷ 783 triệu đồng.

- Dự phòng : 102 tỷ 338 triệu đồng.

- Vốn bố trí cho các dự án đầu tư mới năm 2022: 61 tỷ 200 triệu đồng.

2.3. Kế hoạch danh mục dự án đầu tư phát triển năm 2022 :

- Về danh mục dự án đầu tư được Đại hội cổ đông các năm trước thông qua chuyển tiếp sang năm 2022 : Công ty đã tiến hành rà soát tính cấp thiết từng dự án và xin dừng không tiếp tục triển khai thực hiện 18 danh mục dự án đầu tư để thu hồi vốn 130 tỷ 870 triệu đồng (chi tiết tại Phụ lục 01), chỉ chuyển tiếp sang kế hoạch năm 2022 là 05 danh mục dự án với tổng mức đầu tư dự kiến 29 tỷ 626 triệu đồng (chi tiết tại Phụ lục 02) .

- Về danh mục dự án đầu tư phát triển mới năm 2022 : Kế hoạch năm 2022, Công ty dự kiến triển khai 02 danh mục dự án đầu tư mới với tổng mức đầu tư ước tính 61 tỷ 200 triệu đồng (chi tiết tại Phụ lục 03).

2.4. Kế hoạch huy động vốn xã hội hóa đầu tư cải tạo, nâng cấp và đóng mới toa xe năm 2022 và các năm tiếp theo (chi tiết tại Phụ lục 04):

Năm 2022, Công ty tiếp tục triển khai mời gọi các đối tác trong và ngoài ngành đường sắt để thực hiện các danh mục dự án đầu tư đóng mới , cải tạo nâng cấp toa xe đã ghi trong kế hoạch đầu tư phát triển các năm trước bằng nguồn vốn xã hội hóa theo đúng qui định của pháp luật hiện hành.

III. Tổ chức thực hiện:

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty:

- Triển khai các bước lập dự án, quyết định phê duyệt và tổ chức thực hiện dự án (bao gồm cả các dự án thực hiện theo phương thức xã hội hóa) theo đúng các quy định

của nhà nước về quản lý đầu tư và xây dựng; đảm bảo khả năng vay – trả; hoàn toàn chịu trách nhiệm về hiệu quả đầu tư dự án, bảo toàn và triển vốn đầu tư của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tại Công ty (trong quá trình triển khai phải rà soát kỹ, chi tiết danh mục đầu tư, sự cần thiết và hiệu quả dự án).

- Điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án đầu tư trong kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022 để đáp ứng kịp thời yêu cầu sản xuất kinh doanh.

- Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 trên cơ sở rà soát, đánh giá tình hình thực tế phù hợp với diễn biến của dịch Covid -19.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Văn Hoan

PHỤ LỤC SỐ 1:
DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XIN DỪNG KHÔNG THỰC HIỆN NĂM 2022
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-HĐQT ngày tháng năm 2022)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Vốn ghi KH	Thực hiện	Thu hồi vốn	Ghi chú
A. Các dự án HĐQT đã có quyết định cho phép chuẩn bị đầu tư		38.000	-	38.000	
1	Máy tiện mặt lăn, gờ trục bánh toa xe khổ đường sắt (1000mm)	15.000	-	15.000	
2	Đầu tư mới 06 tổ hợp máy phát điện công suất 475 KVA lắp trên toa xe CV-PĐ	23.000	-	23.000	
B. Các dự án HĐQT phê duyệt chuyển tiếp sang năm 2021		88.770	-	88.770	
3	Đóng mới 200 toa xe hàng	83.700	-	83.700	
4	Hệ thống cấp nước sạch nhà A1, A2 và xưởng giặt là - ĐTV ĐS HN	350	-	350	
5	Máy phun rửa nước áp lực cao - CN TX Hà Nội	180	-	180	
6	Ki điện thủy lực 50 tấn -CN TX Hà Nội	400	-	400	
7	Cải tạo, nâng cấp 05 toa xe hàng com	4.000	-	4.000	
8	Máy cắt plasma Inventer - CN TX Vinh	140	-	140	
C. Danh mục dự án đầu tư mới năm 2021 đã được ĐHCĐ thông qua		4.100	-	4.100	
9	Ky điện thủy lực 50t (một chiều)-CN TX Hàng	300	-	300	
10	Thiết bị sấy băng điện găm toa xe-CN TX Hà Nội	220	-	220	
11	Máy gia nhiệt vòng bi, bánh răng - CN TX Hàng	80	-	80	

evaf

12	Mại tôn đường sửa chữa toa xe - Tổ sản xuất Ninh Bình - CN TXH	400	-	400	
13	Hoán cải 01 toa xe B80 thành toa xe HL chờ xe máy không tháo xăng -CN VTĐS H.Phong	300	-	300	
14	Hoán cải toa xe B80 thành toa xe chờ ô tô- CN VTĐS Huế	300	-	300	
15	Mua mới 01 xe nâng hàng 2,5 tấn -CN VTĐS Vinh	250	-	250	
16	Dự án nhỏ lẻ phát sinh có TMDT dưới 01 tỷ triệu	1.500	-	1.500	
17	Máy ép thủy lực vận nặng 40 tấn-CN TX Hàng	450	-	450	
18	Cây bơm nhiên liệu -CN TX Hà Nội	300	-	300	
	Tổng cộng A+ B	130.870	-	130.870	

Luật

PHỤ LỤC SỐ 2:
DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÁC NĂM TRƯỚC CHUYỂN TIẾP SANG THỰC HIỆN NĂM 2022
 (Kèm theo Tờ trình số /TTr-HĐQT ngày tháng năm 2022)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	K.lượng/ Quy mô	TMĐT (Theo QĐ cho phép CBĐT)	Vốn đã bố trí		Bổ sung vốn 2022	
				Vốn khấu hao TSCĐ	Năm ghi vốn	Vốn khấu hao TSCĐ	Vay vốn Ngân hàng
A	Các dự án HĐQT đã duyệt danh mục đầu tư từ các năm trước		28.156	28.156	-	-	-
1	Máy ép hàm nổi ống nổi - CN TX Hàng	Mua mới 01 máy: chế độ vận hành bằng tay + tự động Công suất động cơ: 2,2Kw	156	156	2020 = 156 triệu đồng		
2	Cải tạo, nâng cấp tốc độ và tải trọng toa xe Hàng	Cải tạo, thay giá chuyển 70 toa xe hàng: - Cải tạo lại xà gồ để thay giá chuyển GHV01 và GNH1 bằng giá chuyển hướng Mi Sơn, Tế Nam. - Cải tạo lại Hệ thống hãm. + Thay mới bộ trục bánh	28.000	28.000	2020 = 28.000 triệu đồng		
B	Các dự án HĐQT đã phê duyệt danh mục đầu tư năm 2021		1.470	1.470	-	-	
3	Cải tạo đường điện nhà xưởng sửa chữa toa xe A4, A6, A7- CN TX Vinh	- Thay mới hệ thống đường điện trục chính và 01 đường điện trục chính từ trạm biến áp điện đến vị trí đặt máy tiện bánh xe CNC (bao gồm các thiết bị phụ trợ)	610	610	2021=610 triệu đồng		
4	Đầu tư mới Dàn cầu trục 900 kg, LK 12m nhà xưởng Cơ khí A15 - CNTX Vinh	- Hệ thống cột I300; Đường chạy dàn; Dầm cầu trục nâng hạ Q = 900 kg, H nâng = 6m.	690	690	2021=690 triệu đồng		
5	Xây mới nhà vệ sinh- CN VTĐS Đ. Anh	Xây mới 01 nhà vệ sinh bãi hàng đường 15, 16 ga Yên Viên	170	170	2021=170 triệu đồng		
Cộng (A+B+C+D)			29.626	29.626	-	-	-

Chữ ký

PHỤ LỤC SỐ 3
DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ MỚI NĂM 2022
 (Kèm theo Tờ trình số /TTr-HĐQT ngày tháng năm 2022)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Quy mô, khối lượng và tiêu chuẩn kỹ thuật	Mục tiêu đầu tư và sự cần thiết đầu tư	Dự kiến Tổng mức đầu tư	Phương án bố trí vốn		Địa điểm đầu tư
					Vốn khấu hao TSCĐ năm 2022	Vốn vay ngân hàng	
A	Các dự án có TMĐT (dự kiến) < 1 tỷ đồng			1.200	1.200	0	
1	Dự án nhỏ lẻ phát sinh có TMĐT dưới 01 tỷ đồng	Theo nhu cầu cấp thiết phục vụ SXKD		1.200	1.200		Cơ quan Cty và các Chi nhánh
B	Dự án có TMĐT (dự kiến) ≥ 1 tỷ đồng			60.000	60.000		
2	Đầu tư mới toa xe Hàng -giai đoạn 2022-2023	- 50 toa xe	- Bổ sung cho số toa xe hàng phải thanh lý năm 2022-2023. - Đáp ứng nhu cầu vận chuyển các hàng hóa	60.000	60.000		CN TX Hàng
	Tổng công A+B			61.200	61.200	0	

create

PHỤ LỤC SỐ 4:
DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ SỬ DỤNG NGUỒN VỐN XÃ HỘI HÓA NĂM 2022
 (Kèm theo Tờ trình số /TTr-HĐQT ngày tháng năm 2022)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Khối lượng	Tổng mức đầu tư	Vốn xã hội hóa	Ghi chú
A	Dự án đã ký hợp đồng hợp tác kinh doanh với nhà đầu tư		3.500	3.500	
1	Cải tạo, nâng cấp toa xe An 28	- 02 toa xe An28	3.500	3.500	Năm 2020 Công ty đã ký hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty Sông Lam
B	Các dự án sử dụng nguồn vốn xã hội hóa năm 2022		473.000	473.000	
2	Đóng mới toa xe khách	Đầu tư mới 30 toa xe khách	294.000	294.000	Mời các đối tác trong và ngoài ngành đường sắt đầu tư
3	Cải tạo, nâng cấp toa xe khách	06 toa xe khách	19.000	19.000	Mời các đối tác trong và ngoài ngành đường sắt đầu tư
4	Đóng mới 100 toa xe hàng	100 toa xe hàng	160.000	160.000	Mời các đối tác trong và ngoài ngành đường sắt đầu tư
	Cộng A+ B		476.500	476.500	

serato

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

**Về việc tiếp tục thực hiện chủ trương hợp nhất 02 Công ty
cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội và Sài Gòn**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội

Theo mô hình tổ chức hiện tại Đường sắt Việt Nam có 3 đơn vị kinh doanh dịch vụ vận tải đường sắt gồm: Công ty Cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội, Công ty Cổ phần vận tải đường sắt Sài Gòn và Công ty Cổ phần vận tải và thương mại đường sắt (Ratraco). 02 Công ty Cổ phần VTĐS Hà Nội và Sài Gòn kinh doanh cả vận tải hàng hóa và hành khách đường sắt, riêng Công ty Ratraco chỉ kinh doanh vận tải hàng hóa đường sắt.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, 2021 Hội đồng quản trị Công ty đã trình Đại hội về chủ trương hợp nhất 02 Công ty Vận tải đường sắt Hà Nội và Vận tải đường sắt Sài Gòn, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh vận tải hàng hóa, hành khách đường sắt.

Ngày 13/4/2022 Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam có Nghị quyết số 04-22/NQ - HĐTV triển khai thực hiện văn bản số 303/TTg - ĐMDN ngày 07/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phương án cơ cấu lại doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam.

Thực hiện Nghị quyết số 04-22/NQ - HĐTV của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông với nội dung: Tiếp tục thực hiện chủ trương hợp nhất 02 Công ty Cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội và Sài Gòn; tiếp tục rà soát mô hình tổ chức của Công ty, giảm đến mức thấp nhất lao động gián tiếp, hỗ trợ trong quá trình Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Đường sắt Việt Nam được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Kính trình Đại hội Đồng cổ đông xem xét quyết định./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu: VT, NS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đỗ Văn Hoan

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

*(V/v Thông qua mức lương và thù lao của Hội đồng quản trị,
Ban Kiểm soát năm 2022)*

Kính thưa Quý cổ đông,

Theo quy định tại Điều lệ của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội, căn cứ vào kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức lương và thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội năm 2022 như sau:

Tổng cộng quỹ tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị (04 người), Ban Kiểm soát (03 người) là **1.233.516.000** đồng/năm.

(Một tỷ, hai trăm ba mươi ba triệu, năm trăm mười sáu ngàn đồng/ năm)

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chi trả cho từng cá nhân theo Quy chế trả lương, thù lao của Người quản lý Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét./.



Đỗ Văn Hoan